

## BÀI HỌC 3

## “AI NẤY HIỆP LÀM MỘT”

**CÂU GÓC:** “Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thể gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến” (Giăng 17:20, 21).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Giăng 17:1-26; 1 Giăng 5:19; Giăng 13:18-30; Giăng 5:20-23; Mác 9:38-41; Khải huyền 18:4; 1 Giăng 2:3-6.*

**P**húc Âm của Giăng cho chúng ta thấy những sự quan tâm trực tiếp của Đức Chúa Giê-su khi sự phản bội và sự chết sắp đến của Ngài. Trong năm chương quan trọng (Giăng 13-17), chúng ta được nghe những lời giảng cuối cùng của Đức Chúa Giê-su, thật vĩ đại, đôi khi còn được gọi là “lời cầu nguyện của thầy tế lễ thượng phẩm” (Giăng 17).

“Đó là một điều thích hợp, vì Chúa của chúng ta trong lời cầu nguyện này hiến dâng mình cho sự hy sinh mà trong đó Ngài vừa là thầy tế lễ vừa là nạn nhân. Đồng thời, đó là lời cầu nguyện của việc dâng hiến thay cho những người mà sự hy sinh được dâng lên – những môn đồ có mặt trong phòng cao và những người sau này sẽ tin tưởng vào lời làm chứng của họ”. F. Bruce, *The Gospel of John* (Grand Rapids: Eerdmans, 1983), tr. 328.

Trọng tâm của lời cầu nguyện này là sự quan tâm của Đức Chúa Giê-su về sự hiệp nhất giữa các môn đồ của Ngài và những người sau này tin vào Ngài. Đây là chủ đề chính trong lời cầu nguyện của Ngài, “Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con như họ được tôn vinh” (Giăng 17:9, 10).

Không có một cuộc thảo luận nào có ý nghĩa về sự đoàn kết của hội thánh, về sự hiệp một của chúng ta trong Đấng Christ, có thể được hoàn thành mà không chú ý cẩn thận đến lời cầu nguyện này. Đức Chúa Giê-su đã cầu nguyện điều gì, Ngài cầu nguyện cho ai, và lời cầu nguyện của Ngài có ý nghĩa gì đối với chúng ta ngày nay?

## 1. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU CẦU NGUYỆN CHO CHÍNH MÌNH

Lời cầu nguyện của thầy cả thượng phẩm được chia làm ba phần. Trước hết, Ngài cầu nguyện cho chính mình (Giăng 17:1-5), rồi cho các môn đồ của Ngài (Giăng 17:6-19), và cuối cùng cho những người sau này sẽ tin Ngài (Giăng 17:20-26).

**Hãy đọc Giăng 17:1-5. Điều cốt yếu của lời cầu nguyện của Chúa là gì, và ý nghĩa đối với chúng ta là gì?**

---



---

Đức Chúa Giê-su cầu nguyện trước hết cho chính Ngài. Trong các biến cố trước đây trong Phúc Âm Giăng, Đức Chúa Giê-su đã nói rõ rằng giờ của Ngài chưa đến (Giăng 2:4; 7:30; 8:20). Nhưng bây giờ Ngài biết giờ hy sinh của Ngài đã đến. Đây là lúc kết thúc cuộc đời trên thế gian của Ngài và Ngài cần sức mạnh để hoàn thành sứ mạng. Đây là thời gian để cầu nguyện.

Đức Chúa Giê-su sẽ làm vinh hiển Cha Ngài bằng cách làm theo ý muốn của Cha, cho dù điều đó có nghĩa là Ngài phải chấp nhận Thập tự giá. Sự chấp nhận Thập tự giá không phải là một loại định mệnh; thật ra là Ngài đã thực thi quyền phép mà Cha đã ban cho Ngài. Ngài không phải tử vì đạo nhưng đã sẵn lòng tôn vinh Cha Ngài bằng cách hoàn thành lý do cho sự nhập thể của Ngài: sự chết hy sinh trên thập tự giá vì tội lỗi của thế gian.

**Sự sống đời đời theo Giăng 17:3 là gì? Biết Đức Chúa Trời nghĩa là gì?**

---



---

Trước hết, Đức Chúa Giê-su nói với chúng ta cuộc sống đời đời bao gồm sự nhìn biết Cha, Đức Chúa Trời có một và thật. Đây không phải là sự cứu rỗi bởi việc làm hay bằng kiến thức, mà là kinh nghiệm việc biết Chúa vì những gì Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta tại Thập tự giá. Kiến thức này là qua sự tương giao cá nhân với Cha. Xu hướng của con người là giới hạn kiến thức đến các sự kiện và chi tiết, nhưng ở đây Đức Chúa Giê-su nhắm vào một cái gì đó sâu xa hơn và tràn đầy hơn: một mối tương giao cá nhân với Đức Chúa Trời. Sự đến lần thứ nhất của Đức Chúa Giê-su cũng nhằm mục đích hướng dẫn nhân loại trong việc tìm kiếm một sự hiểu biết có ý nghĩa và cứu rỗi của Đức Chúa Trời và sự hiệp nhất với nhau mà kiến thức đó sẽ dẫn đến.

**Sự khác biệt giữa việc biết về Đức Chúa Trời và biết Đức Chúa Trời cách mật thiết là gì? Bạn có kinh nghiệm gì đã giúp bạn biết Đức Chúa Trời?**

## 2. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU CẦU NGUYỆN CHO CÁC MÔN ĐỒ

**Đọc Giảng 17:9-19. Đức Chúa Giê-su cầu nguyện điều gì cho các môn đồ của Ngài?**

Sau đó Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho các môn đồ của Ngài, những người đang có nguy cơ mất niềm tin của họ vào Ngài trong những ngày sắp tới khi Ngài sẽ không còn ở với họ trong thân thể nữa. Vì thế, Ngài giao phó họ cho sự chăm gìn của Cha Ngài.

Lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su là để bảo vệ họ trên thế gian. Như vậy, Đức Chúa Giê-su không cầu nguyện cho thế gian, vì Ngài biết thế gian do bản chất sống trái với ý muốn của Cha (1 Giảng 5:19). Nhưng vì thế giới là nơi mà các môn đồ sẽ làm việc, Đức Chúa Giê-su cầu nguyện để họ có thể được bảo vệ khỏi sự gian ác trên thế gian. Thật ra Ngài quan tâm đến thế giới vì Ngài là Đấng Cứu Thế của họ. Nhưng sự rao truyền phúc âm gắn liền với sự làm chứng của những người sẽ đi và rao giảng tin mừng. Đó là lý do tại sao Đức Chúa Giê-su cần phải cầu nguyện cho họ để kẻ ác sẽ không đánh bại họ (Ma-thi-ơ 6:13).

Tuy nhiên một môn đồ đã bị đánh bại. Tối hôm đó Đức Chúa Giê-su đã đề cập rằng một trong số họ đã quyết định phản bội Ngài (Giảng 13:18-30). Mặc dù Đức Chúa Giê-su đề cập đến sự kiện Kinh Thánh đã nói trước sự phản bội này (Thi thiên 41:9), nhưng Giu-đa không phải là nạn nhân của số phận. Trong Bữa Tiệc Ly, Đức Chúa Giê-su kêu gọi ông ta bằng một cử chỉ yêu thương và thân thiện (Giảng 13:26-30). “Trong bữa tiệc cuối cùng, Đức Chúa Giê-su đã chứng minh thân tính của Ngài bằng cách tiết lộ mục đích của kẻ phản bội. Ngài tế nhị bao gồm cả Giu-đa trong mục vụ của các môn đồ. Nhưng sự kêu gọi cuối cùng của tình yêu đã không được đáp lại.” – Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 720

Biết rằng ganh tị và ghen tuông có thể chia rẽ các môn đồ, như đã từng xảy ra trước đó, Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho sự hiệp một của họ. “Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cùng hiệp làm một như chúng ta vậy” (Giảng 17:11). Sự hiệp nhất đó vượt quá sự cố gắng của con người. Đó là do kết quả và ân điển của Chúa mà thôi. Sự hiệp nhất của họ đặt nền tảng trên sự hiệp nhất của Đức Chúa Cha và Con Ngài, và sự hiệp nhất này là một điều kiện tiên quyết không thể thiếu cho việc phục vụ hữu hiệu trong tương lai.

Việc thánh hóa hoặc dâng mình của họ trong lễ thật cũng là điều không thể thiếu để làm việc. Ân điển của Đức Chúa Trời trên tâm trí của các môn đồ sẽ biến đổi họ. Nhưng nếu họ muốn làm chứng cho lẽ thật của Đức Chúa Trời, thì chính họ phải được biến đổi bởi lẽ thật đó.

**Câu “không thuộc về thế gian” nghĩa là gì? Còn về chúng ta thì sao, cuộc đời và cách sống của chúng ta có khiến chúng ta “không thuộc về thế gian này” không?**

### 3. “NHỮNG NGƯỜI TIN ĐẾN CON NỮA”

Sau khi Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho các môn đồ, Ngài mở rộng lời cầu nguyện để bao gồm “những kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con” (Giăng 17:20).

**Đọc Giăng 17:20-26. Ước muốn lớn nhất của Đức Chúa Giê-su đối với những người sau đó sẽ tin vào sứ điệp phúc âm là gì? Tại sao điều đó rất quan trọng để lời cầu nguyện này được ứng nghiệm?**

Như Cha và Con là một, Đức Chúa Giê-su đã cầu nguyện rằng các tín đồ trong tương lai cũng sẽ là một. Ở một vài nơi trong Phúc Âm Giăng, Đức Chúa Giê-su đã đề cập đến sự hiệp nhất của Cha và Con. Các Đấng không bao giờ hành động độc lập, nhưng luôn hiệp nhất trong mọi việc làm (Giăng 5:20-23). Các Đấng chia sẻ tình yêu chung cho nhân loại tội lỗi đến nỗi Đức Chúa Cha đã sẵn sàng ban Con của mình cho thế gian, và Con cũng sẵn lòng hy sinh sự sống của Ngài cho thế gian nữa (Giăng 3:16; 10:15).

Sự hiệp nhất mà Đức Chúa Giê-su nói đến trong lời cầu nguyện này là sự hiệp nhất của tình yêu và mục đích giống như giữa Cha và Con. “Nếu các người yêu nhau, thì ấy là tại điều đó mà thiên hạ sẽ nhận biết các người là môn đồ ta” (Giăng 13:35). Bày tỏ sự hiệp nhất này trong tình yêu sẽ cho thấy sự xác nhận công khai mỗi tương giao của họ với Đức Chúa Giê-su và với Cha. “Việc thể hiện sự hiệp nhất chân thật của họ sẽ cho thấy một bằng chứng cụ thể cho lẽ thật của phúc âm.” – Andreas J. Köstenberger, John, Baker Exegetical Commentary on the New Testament (Grand Rapids: Baker Academic, 2004), tr. 498. Đây là cách thế giới sẽ biết rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế. Nói cách khác, sự hiệp nhất mà Đức Chúa Giê-su cầu nguyện không thể là vô hình. Làm thế nào thế giới có thể tin được sự trung thực của phúc âm nếu họ không nhìn thấy tình yêu và sự hiệp nhất trong dân của Đức Chúa Trời?

“Đức Chúa Trời đang hướng dẫn một dân sự đứng vững trong sự hiệp nhất trên nền tảng của lẽ thật vĩnh cửu. . . . Đức Chúa Trời đã dự định cho dân sự của Ngài có sự hiệp nhất trong đức tin. Lời cầu nguyện của Đấng Christ ngay trước khi bị đóng đinh trên thập tự giá là các môn đồ của Ngài có thể là một, như Ngài đã là một với Đức Chúa Cha, để thế giới tin rằng Cha đã sai Ngài. Lời cầu nguyện cảm động và tuyệt vời nhất này đã chảy dài đến nhiều thời đại, cho đến ngày nay; vì những lời của Ngài là, “Ấy chẳng những vì họ mà con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe họ mà tin đến Con nữa” (Giăng 17:20).

“Những người xưng mình là theo Đấng Christ cần tìm cách đáp lại lời cầu nguyện này trong đời sống của họ một cách nghiêm túc.” – Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, quyển 4, tr. 17.

**Hội thánh và chúng ta cần làm gì để giúp đạt được sự hiệp một trình bày ở đây? Tại sao sự chết cho cái tôi lại có ý nghĩa quan trọng đối với mỗi người nếu chúng ta muốn hội thánh đoàn kết như mong muốn?**

## 4. SỰ ĐOÀN KẾT GIỮA CÁC CƠ ĐỐC NHÂN

**Đọc Mác 9:38-41 và Giăng 10:16. Lời Đức Chúa Giê-su đáp lại sứ đồ Giăng dạy chúng ta gì về chủ nghĩa độc quyền và phán đoán nhanh chóng về ai là môn đồ thật của Đức Chúa Giê-su?**

Những người Cơ Đốc Phục Lâm có xu hướng hiểu lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 17 như là áp dụng trực tiếp vào sự hiệp nhất trong giáo hội của họ. Chúng ta phải đoàn kết như một hội thánh để hoàn thành sứ mạng là chia sẻ thông điệp của ba thiên sứ với thế giới. Về điểm này, có rất ít sự tranh cãi.

Nhưng còn đoàn kết với các Cơ Đốc nhân khác thì sao? Chúng ta liên kết với họ thế nào trong ánh sáng của những lời Đức Chúa Giê-su đã cầu nguyện? Chắc chắn chúng ta tin rằng Đức Chúa Trời có những người trung thành trong các giáo hội khác ngoài giáo hội của chúng ta. Ngoài ra, Kinh Thánh nói rõ rằng Đức Chúa Trời có những người trung tín của Ngài, ngay cả ở Ba-by-lôn, “Hỡi dân ta, hãy ra khỏi Ba-by-lôn, kéo các người dự phần tội lỗi với nó, cũng chịu những tai họa của nó nữa chẳng” (Khải huyền 18:4).

Đồng thời, chúng ta biết rằng theo sách Khải huyền, có những sự bỏ đạo trầm trọng giữa những người xưng danh Đấng Christ, và trong thời kỳ cuối cùng nhiều Cơ Đốc nhân giả sẽ liên kết với nhau và với chính quyền để đem lại sự bách hại được miêu tả trong Khải huyền 13:1-17. Do đó, các tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm luôn luôn phải cẩn thận khi tham gia sự kêu gọi hiệp một với các giáo hội khác, như đã thấy trong phong trào đoàn kết các Cơ Đốc giáo.

Vậy chúng ta nên liên kết đến các giáo phái khác thế nào? Ellen G. White đã viết như sau về Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm làm việc cùng với các Cơ Đốc nhân khác, ít nhất về vấn đề cụ thể này, “Khi con người tuân theo ý muốn của Chúa, thì Đức Thánh Linh sẽ tạo ấn tượng trên lòng của những người mà họ giúp đỡ. Tôi đã được thấy rằng chúng ta không phải tránh Công đoàn Phụ nữ Cơ Đốc Kiên rệu. Bằng cách đoàn kết với họ trong sự kiên cử hoàn toàn, chúng ta không thay đổi vị trí của mình về việc tuân thủ ngày thứ Bảy và chúng ta có thể đánh giá cao vị trí của họ về chủ đề tiết độ. Bằng cách mở cửa và mời họ hợp tác với chúng ta về vấn đề tiết độ, chúng ta sẽ giúp đỡ họ tiết độ; và nhờ liên kết với chúng ta, họ sẽ được nghe những lẽ thật mới mà Đức Thánh Linh đang chờ đợi để gây ấn tượng trong lòng.” – *Welfare Ministry*, tr. 163.

Mặc dù bà đã nói về một vấn đề cụ thể vào một thời điểm cụ thể, bà đã đưa ra những nguyên tắc mà chúng ta có thể làm theo liên quan đến cách chúng ta giao tiếp với các Cơ Đốc nhân khác, đặc biệt là về vấn đề đoàn kết chung quanh một duyên cớ nào đó.

Thứ nhất, chúng ta có thể làm việc với họ về các lợi ích xã hội chung. Thứ hai, nếu chúng ta đoàn kết với họ, chúng ta phải làm theo cách mà sẽ không làm tổn hại đến niềm tin hoặc sự thực hành của chúng ta. Thứ ba, chúng ta có thể và nên dùng “sự đoàn kết” này để chia sẻ với những người khác các lẽ thật quý báu mà chúng ta đã được ban cho.

## 5. MỘT ĐỨC TIN CHIA SẼ TRONG TÌNH YÊU

**Trong Giăng 17:3, Đức Chúa Giê-su phán rằng sự sống đời đời là biết Đức Chúa Trời. Đọc 1 Giăng 2:3-6. Biết Đức Chúa Trời nghĩa là gì? Làm thế nào chúng ta bày tỏ kiến thức của mình về Đức Chúa Trời trong đời sống hằng ngày của chúng ta?**

Nói chung, trong khi những người trong xã hội ngày nay muốn tự gọi mình là những công dân tuân thủ luật pháp, họ thường sẽ hạ thấp việc tuân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời. Một số người thậm chí còn cho rằng ân điển của Chúa đã bỏ đi các điều răn của Ngài. Nhưng đó không phải là lời giảng dạy trong Kinh Thánh, “Giữ các điều răn không phải là một điều kiện để biết Đức Chúa Trời mà là dấu chỉ cho thấy chúng ta biết Chúa / Đức Chúa Giê-su và yêu mến Ngài. Do đó, biết Chúa không chỉ là sự biết về lý thuyết mà còn dẫn đến hành động.” – Ekkehardt Mueller, *The Letters of John* (Nampa, Idaho: Pacific Press, 2009), tr. 39. Chính Đức Chúa Giê-su đã nhấn mạnh, “Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta.” “Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta” (Giăng 14:15, 21). “Chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, khi chúng ta yêu Đức Chúa Trời và giữ vâng các điều răn Ngài. Vì nầy là sự yêu mến Đức Chúa Trời, tức là chúng ta vâng giữ điều răn Ngài. Điều răn của Ngài chẳng phải là nặng nề” (1 Giăng 5:2, 3).

**Đọc Giăng 13:34, 35. Đức Chúa Giê-su ban điều răn mới nào cho các môn đồ, và điều này liên quan thế nào đến ý tưởng đoàn kết giữa những người theo Đức Chúa Giê-su?**

Mạng lệnh yêu người lân cận không phải là mới; chúng ta thấy câu này trong những lời dạy của Chúa ban cho Môi-se (Lê-vi Ký 19:18). Điều răn mới là mạng lệnh của Đức Chúa Giê-su cho các môn đồ là yêu thương nhau như Ngài đã yêu thương họ. Ví dụ về tình yêu tự hiến của Đức Chúa Giê-su là nguyên tắc mới cho cộng đồng Cơ Đốc nhân.

Một tiêu chuẩn tuyệt vời đã được đặt ra trước mắt chúng ta! Cuộc đời của Đức Chúa Giê-su là một sự chứng minh thực tế của tình yêu trong hành động. Toàn bộ công việc của ân điển là một sự phục vụ liên tục của tình yêu, của sự từ bỏ mình, nỗ lực hy sinh. Chúng ta có thể tưởng tượng được rằng cuộc đời của Đấng Christ là sự biểu lộ không ngừng của tình yêu và sự hy sinh vì lợi ích của người khác. Nguyên tắc Đức Chúa Giê-su khởi đầu nên được dân sự của Ngài thực hành trong việc giao tiếp với nhau. Thật là một sự làm chứng mạnh mẽ về tình yêu đối với thế giới. Và thật là một sức mạnh vĩ đại cho sự hiệp nhất giữa chúng ta mà tình yêu sẽ đem lại.

**Làm thế nào chúng ta có thể học cách bày tỏ tình yêu tự hiến cho những người khác như Đức Chúa Giê-su đã làm?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, “God’s Law Immutable,” tr. 443–446, trong *The Great Controversy*. “Denominations, Relations to Other,” tr. 763, 764, và “Roman Catholic Church,” tr. 1110, trong *The Ellen G. White Encyclopedia*.

“Mặc dù hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm là một giáo hội trên toàn cầu với nhiều hội thánh địa phương, các tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm không tuyên bố họ là giáo hội phổ thông của Đấng Christ. Giáo hội phổ thông rộng hơn bất cứ giáo phái nào, biết đến và chưa biết đến, bao gồm những người tin Đức Chúa Giê-su và đi theo Ngài. Vấn đề thần học đặc biệt này được tăng cường nếu chúng ta xem xét việc bỏ đạo giữa các Cơ Đốc nhân, được đề cập nhiều trong sách Khải huyền. Hội thánh tinh khiết của Khải huyền 12 tương phản với “con đại dâm phụ” trong Khải huyền 17, Ba-by-lôn là thành phố lớn, và ngược lại với nạng dầu của Chiên Con, thành thánh hay là Giê-ru-sa-lem Mới của Khải huyền 21 và 22. Trong thế kỷ thứ nhất, giáo hội phổ thông có thể thấy rõ ràng, nhưng trong thời Trung Cổ thì khó khăn và phức tạp hơn nhiều để thấy giáo hội này.

“Do đó, người Cơ Đốc Phục Lâm không giới hạn khái niệm về hội thánh thật của Đức Chúa Trời theo giáo phái của họ, và cũng không tự động mở rộng tới các giáo phái Cơ Đốc khác. Hội thánh thật của Đức Chúa Trời bao gồm những cá nhân thật sự tin vào Ngài và Ngài biết họ. Mặt khác, các tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm cho rằng họ là phần còn sót lại đặc biệt của Đức Chúa Trời trong thời kỳ cuối cùng của Khải huyền 12:17 và các chương 12–14. Hội thánh còn sót lại này có tính cách địa phương và phổ thông (Khải huyền 2:24 và 12:17).” – Ángel Manuel Rodríguez, biên soạn và Message, Mission, and Unity of the Church (Silver Spring, Md.: Biblical Research Institute, General Conference of Seventh-day Adventists, 2013), tr. 37.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hội thánh của bạn có làm việc với các Cơ Đốc nhân khác về những vấn đề nào không? Điều đó thế nào? Chúng ta làm việc với họ thế nào để không ảnh hưởng tới lễ thật đã được ban cho chúng ta?
2. Ý nghĩa của tuyên bố này trong Cuộc Thiện ác Đấu tranh là gì? “Nếu những người xưng mình là dân Chúa nhận được ánh sáng khi chiếu soi trên lời của Ngài, họ sẽ đạt đến sự hiệp một mà Đấng Christ đã cầu nguyện, điều mà Phao-lô miêu tả, ‘dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh.’ Ông nói tiếp ‘một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp-têm’ (Ê-phê-sô 4:3-5).” – Ellen G. White, *The Great Controversy*, tr. 379.

**TÓM TẮT:** Lời cầu nguyện như thấy tế lễ Cả của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 17 là lời nhắc nhở rằng Ngài vẫn quan tâm đến sự hiệp một trong hội thánh ngày nay. Lời cầu nguyện của Ngài phải là lời cầu nguyện của chúng ta, và chúng ta nên tìm cách để củng cố đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời. Tình yêu dành cho nhau cũng phải bày tỏ mối tương giao của chúng ta với tất cả mọi người, kể cả các Cơ Đốc nhân khác, bất kể sự khác biệt về thần học.